

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2017 của Văn phòng Sở GTVT Quảng Nam

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM

Căn cứ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GTVT Quảng Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán NSNN và Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương, Địa phương năm 2017 của Văn phòng Sở GTVT Quảng Nam (theo phụ lục 01, 02 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính QNam;
- Ban BT Website Sở GTVT;
- Lưu VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Sinh

PHỤ LỤC 01
DỰ TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 276/QĐ-SGTVT ngày 19/10/2017 của Giám đốc Sở GTVT QN)

ĐVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán thu	
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	8.000
1	Số thu phí, lệ phí	8.000
	Thu lệ phí	5.000
	Thu phí	3.000
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	0
3	Thu sự nghiệp khác	0
B	Chi từ nguồn thu được để lại	2.500
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	2.500
a	Chi trả trung tâm sát hạch	2.000
b	Chi quản lý hành chính	500
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	500
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	0
3	Hoạt động sự nghiệp khác	0
C	Số phí, lệ phí nộp NSNN	5.500
1	Số thu phí, lệ phí	5.500
	Thu lệ phí	5.000
	Thu phí	500
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	0
3	Hoạt động sự nghiệp khác	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	21.332
*	Kinh phí địa phương	13.763
1	Chi quản lý hành chính	8.039
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	7.149
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	890
2	Chi sự nghiệp kinh tế đường bộ	2.000
3	Chi sự nghiệp kinh tế đường sông	3.572
4	Chi văn hóa (Festival 2017)	115
5	Chi quân sự	37
*	Kinh phí Trung ương ủy quyền	7.569
1	Chi sự nghiệp kinh tế đường bộ	22
2	Chi sự nghiệp kinh tế đường sông	7.547

PHỤ LỤC 02

DỰ TOÁN CHI QUỸ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017(Kèm theo Quyết định số 276 /QĐ-SGTVT ngày 19 /10 / 2017 của Giám đốc Sở GTVT Quảng Nam)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
*	Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương	136.569
A	BẢO DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN	18.384
1	Quốc lộ 14B	2.433
2	Quốc lộ 14D	3.749
3	Quốc lộ 14E	4.414
4	Quốc lộ 24C	762
5	Quốc lộ 40B	7.026
B	SỬA CHỮA ĐỊNH KỲ	93.763
I	Quốc lộ 14B	8.106
	<i>Công trình mới</i>	<i>8.106</i>
1	Sửa chữa cục bộ mặt đường và sửa chữa, bổ sung rãnh dọc, gia cố lề đường từ Km50+126-Km73+971; Sơn tim đường các vị trí bị mờ đoạn Km50-Km73	7.196
2	Sửa chữa, thay thế khe co giãn các cầu Km34+960, Khe Đá, Khe Lim, Khe Hóc, và Khe Hoa; Sửa chữa, khắc phục hệ thống chiếu sáng cầu Hà Nha	910
II	Quốc lộ 14D	15.704
	<i>Công trình chuyển tiếp</i>	<i>2.518</i>
1	Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt đường đoạn Km1+990-Km53; sửa chữa, cải tạo các đoạn rãnh dọc từ Km11+500-Km14+600, Km45+150-Km46+200	2.518
	<i>Công trình mới</i>	<i>13.186</i>
1	Sửa chữa cục bộ mặt đường các đoạn Km4+995-Km5+185; Km6+975-Km7+331; Km7+450-Km7+700; Km7+876-Km8+308; Km15+200-Km15+500; Km18+801-Km19+100; Km28+00-Km28+414; Km28+770-Km29+100; Km29+850-Km30+200; Km32+665-Km32+890; Km32+935-Km33+176; Km35+915-Km36+074	6.285
2	Sửa chữa gia cố lề, bổ sung rãnh dọc, gương cầu lồi; sửa khe co giãn cầu Dring, cống Km65+050	6.901
III	Quốc lộ 14E	17.494
	<i>Công trình chuyển tiếp</i>	<i>2.577</i>
1	Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đoạn Km0+800-Km8+250; Km37+512-Km86+010; Sửa chữa cải tạo rãnh dọc các đoạn từ Km3+700-Km89+650	2.577
	<i>Công trình mới</i>	<i>14.917</i>
1	Sửa chữa mặt đường các đoạn từ Km0-Km8+250; Km16+320-Km87+595; Gia cố lề đường + rãnh dọc bằng BTXM các đoạn từ Km7+300-Km81+270	13.139
2	Sửa chữa tứ nón các cầu (Cầu Bà Xá Km68+177, Cầu Km72+890)	699
3	Bổ sung biển báo, gương cầu từ Km0+00-Km89+430	1.079
IV	Quốc lộ 24C	2.520
	<i>Công trình mới</i>	<i>2.520</i>
1	Sửa chữa cục bộ mặt đường đoạn từ Km81-Km92; Gia cố lề và rãnh dọc các đoạn từ Km81-Km93+500, cống Km90+887	2.520
V	Quốc lộ 40B	49.939
	<i>Công trình chuyển tiếp</i>	<i>19.970</i>

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đoạn Km84+050-Km137+100; sửa chữa, cải tạo các đoạn rãnh dọc từ Km18+00-Km84+460; sửa chữa 03 ngàm tràn km38+420, Km41+140, Km43+060	19.970
	Công trình mới	29.969
1	Sửa chữa cục bộ mặt đường đoạn từ Km2+850-Km139+710 ; Gia cố lề và rãnh dọc các đoạn từ Km10+310-Km100+140; Bổ sung thay thế 09 vị trí cống qua đường (Km17+285; Km35+510; Km36+080; Km37+210; Km43+870; Km43+960; Km53+825; Km77+200; Km81+080)	11.515
2	Bổ sung hệ thống ATGT đoạn Km132-Km14i	2.700
3	Sửa chữa cầu (cầu kênh Km17+426, cây sanh Km18+565, Đập màng Km24+894, cầu sông Tiên Km34+304), Bổ sung Hộ Lan cứng Km132+050	754
4	Sửa chữa các vị trí hư hỏng nền, mặt đường các đoạn Km62+080-Km96+830; SC bổ sung rãnh thoát nước đoạn Km60+300-Km87+250 và bổ sung 03 đoạn tường chắn taluy âm bị sạt lở	15.000
C	SỬA CHỮA KPBL, ĐBGT BƯỚC 1 VÀ XỬ LÝ ĐỘT XUẤT	23.125
I	Sửa chữa KPBL, ĐBGT bước 1	20.127
1	KPHQ lụt, bão ĐBGT bước 1 đoạn Km40-Km141+080, Quốc lộ 40B (Do ảnh hưởng các đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 30/10/2016-20/11/2016)	4.527
2	KPHQ lụt, bão ĐBGT bước 1 đoạn Km40-Km141+080, Quốc lộ 40B hạng mục 12 taluy âm, 10 cống và 1100md rãnh dọc (Do ảnh hưởng các đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 30/10/2016-20/11/2016)	6.300
3	KPHQ lụt, bão ĐBGT bước 1 đoạn Km40-Km141+080, Quốc lộ 40B và Quốc lộ 24C hạng mục xử lý điểm sạt lở Km96+800, Km97+680, cầu sông Trường, cầu Đôi tuyến QL 40B và cầu CaDa Km85+095 tuyến QL 24C	7.500
4	KPHQ lụt, bão ĐBGT bước 1 Quốc lộ 14B do ảnh hưởng của các đợt mưa kéo dài và các đợt lũ tháng 11/2016, tháng 12/2016	1.800
II	Xử lý đột xuất	2.998
1	Sửa chữa đột xuất ĐBGT trong dịp Quốc khánh 02/9/2016 trên các tuyến QL 14B, QL 14D, QL 14E, QL 24C và QL 40B	1.505
2	Khắc phục khẩn cấp vị trí đứt đường do mưa lũ tại cống Km84+118, Quốc lộ 40B	1.493
D	CÔNG TÁC KHÁC	1.240
1	Kiểm tra kỹ thuật cầu Hà Nha, QL.14B	130
2	Kiểm định các cầu: Cha val (Km50+760,85); cầu Km55+807; Dăk Ring (Km40+279), QL. 14D	660
3	Kiểm định cầu Mò O (Km63+257), QL.14E	250
4	Kiểm định cầu Suối Canh (Km99+949) QL.40B	200
E	CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN NĂM 2015+ 2016	57
I	Sửa chữa định kỳ	57
1	Quốc lộ 14B	2,6
	SC cục bộ mặt đường từ Km50+126-Km71+971	2,6
2	Quốc lộ 14D	2
	SC cục bộ mặt đường đoạn Km01+900-Km01+990; Km12+760-Km12+860; Km31+600-Km32+310; Km32+528-Km32+680; Km38+300-Km38+775; Km46+200-Km46+250; Km49+700-Km49+940; Km64+000-Km65+150	2
	Sc các cầu Giăng; Bà Giăng; Cây Chò	0,1
3	Quốc lộ 14E	4
	Bổ sung gia cố lề đường, rãnh dọc từ Km12-Km84	4
4	Quốc lộ 24C	0
	Sửa chữa cống Km90+755	0,1
5	Quốc lộ 40B	48,05

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Sửa chữa mặt đường đoạn Km44+500-Km48+170	27
	Gia cố lề, bổ sung rãnh dọc đoạn Km11-Km63	21
	SC hư hỏng mặt đường các đoạn Km2+775-Km2+790, Km3+360-Km3+390; Km4+400-Km4+500; Km6+020-Km6+070; Km8+995-Km8+215; Km10+400-Km10+460; Km10+550-Km10+610; Km10+750-Km10+810	0,03
	Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt đường các đoạn Km55-Km83	0,02
II	Sửa chữa đột xuất	0,40
	SC đột xuất rãnh dọc và hệ thống ATGT, QL 14B	0,10
	Xử lý cấp bách ĐBGTT cầu bản Km23+259, QL 40B	0,30
*	Quỹ bảo trì đường bộ Địa phương	38.416
A	Bảo trì thường xuyên ĐT	18.091
B	Bảo trì các tuyến ĐT	18.834
I	Công trình chuyển tiếp	9.634
1	Sửa chữa nâng cấp mặt đường tuyến đường nối từ đường ĐT 607 đến khối phố Viêm Minh, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	2.000
2	Sửa chữa khôi phục cầu Duy Phước - Cẩm Kim	5.134
3	SC tuyến ĐH10.NTM huyện Nam Trà My	2.500
II	Khắc phục hậu quả mưa lũ, ĐBGTT bước 1 năm 2016	1.596
1	ĐT 606 đoạn Km0-Km40+00 (đợt mưa từ 10-13/9/2016)	57
2	ĐT 606 đoạn Km0-Km40+00 (Do ảnh hưởng mưa lũ từ 31/10/2016-02/11/2016),	71
3	ĐT 606 đợt 3 đoạn Km0-Km40+00 (đợt mưa từ 12-16/12/2016)	321
4	ĐT 617, huyện Núi Thành và tuyến tránh thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước (do ảnh hưởng của đợt mưa lũ từ ngày 29/11/2016 đến 07/12/2016)	1.147
III	Sửa chữa KPBL bước 2 do thiên tai năm 2016	7.604
1	ĐT 606	2.298
2	ĐT 607B	1.966
3	ĐT 611	2.193
4	ĐT 613	1.147
C	Công trình khác	591
1	Xây dựng gờ giảm tốc và các hạng mục ATGT tại đường ngang sắt trên địa bàn Quảng Nam	591
D	Trạm cân lưu động	900